

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 12 /2021/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1492/TTr-SXD ngày 09/3/2021 về việc ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở: Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã; Trưởng ban Ban Nghĩa trang thành phố và các cơ quan, ban, ngành có liên quan căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lha*

Nơi nhận:

- Các Bộ: Xây dựng, LĐ-TB&XH;
- TT Thành ủy, Đoàn ĐBQH, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBND TP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các quận, huyện;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, ĐTĐT, SXD.

40 LT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trung Chính

QUY ĐỊNH

Về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2021/QĐ-UBND
ngày 04/6/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (không bao gồm nghĩa trang liệt sỹ), cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bao gồm các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Những nội dung không được quy định trong văn bản này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Phân cấp công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Công trình nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được phân cấp cụ thể tại mục 1.3.6 và 1.3.8 Bảng 1.3, Phụ lục 1 Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ được sử dụng trong Quy định này được hiểu theo quy định tại Điều 2, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng và Mục 1.5, QCVN 07-10:2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình nghĩa trang.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CỤ THỂ

Điều 4. Phân cấp quản lý nhà nước đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. UBND thành phố thống nhất quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố; có phân công, phân cấp quản lý theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Sở Xây dựng chủ trì, tham mưu UBND thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các nghĩa trang có quy mô ≥ 10 ha và toàn bộ cơ sở hỏa táng, nhà tang lễ trên địa bàn thành phố.

3. UBND các quận, huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các nghĩa trang có quy mô < 10 ha trên địa bàn quản lý.

Điều 5. Các nguyên tắc quản lý

1. Việc mai táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang tập trung được quy hoạch. Trường hợp đặc biệt (khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp tương tự) phải táng người chết ngoài khu vực nghĩa trang thì phải được sự chấp thuận của UBND thành phố.

2. Từng bước di chuyển các phần mộ riêng lẻ về nghĩa trang tập trung; thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển các nghĩa trang theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ.

3. Xung quanh nghĩa trang phải được trồng cây xanh cách ly để bảo đảm cảnh quan và khuôn viên riêng biệt.

4. Khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng nhằm góp phần bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm đất đai và hướng tới phát triển bền vững. Áp dụng hình thức hỏa táng đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy định này và trường hợp mộ vô chủ khi thực hiện di dời.

5. Việc quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và Quy định này.

Điều 6. Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành nghĩa trang đã được phê duyệt là cơ sở để lựa chọn địa điểm, lập quy hoạch chi tiết, thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

2. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng là cơ sở để lập dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng. Nội dung nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP; trình tự lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tuân thủ theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

3. Việc quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường, tuân thủ quy định về khu vực bảo vệ đối với các điểm lấy nước, công trình cấp nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

Điều 7. Nguyên tắc xây dựng nghĩa trang

1. Tỷ lệ sử dụng đất các khu chức năng, các công trình chức năng trong nghĩa trang, kiến trúc phần mộ, khoảng cách, hàng lối các mộ phải được quản lý, đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang.

2. Diện tích đất tối đa cho phần mộ cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP; kích thước mộ và huyệt mộ phải đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang và quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

3. Các công trình hạ tầng kỹ thuật trong nghĩa trang phải được xây dựng đồng bộ và hoàn thành trước khi tổ chức mai táng.

4. Thu gom và xử lý chất thải

Nghĩa trang xây dựng mới phải được đầu tư hệ thống thu gom và xử lý chất thải phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang. Nước thải từ khu mộ chôn cất một lần phải được thu gom triệt để bằng giải pháp xây kim tính kết hợp chống thấm hoặc phương pháp khác, tuyệt đối không để ảnh hưởng đến chất lượng môi trường đất và nước ngầm.

Điều 8. Nguyên tắc xây dựng cơ sở hỏa táng

1. Tỷ lệ sử dụng đất các khu chức năng, các công trình chức năng trong cơ sở hỏa táng phải được quản lý, đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch chi tiết được phê duyệt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang.

2. Thể tích ô để lộ tro cốt hỏa táng, kích thước ô để lộ tro cốt phải đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang.

3. Thu gom và xử lý chất thải:

a) Khí thải: Lò hỏa táng phải có hệ thống xử lý khí thải trước khi thải ra môi trường đảm bảo quy chuẩn về môi trường. Chiều cao tối thiểu của ống khói phải tuân thủ theo quy chuẩn về xây dựng;

b) Chất thải rắn: Chất thải rắn phải được thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường. Tro xỉ, bụi, bùn thải và các chất thải rắn khác phát sinh trong quá trình vận hành lò hỏa táng phải được phân loại theo quy định về môi trường để có biện pháp quản lý phù hợp;

c) Nước thải: Hệ thống nước mặt, nước thải phải được thu gom, xử lý đạt yêu cầu về môi trường trước khi xả ra nguồn tiếp nhận. Bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải phải thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 9. Mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; đảm bảo đầu tư đồng bộ các hạng mục hạ tầng kỹ thuật.

2. Xây dựng mộ, bia mộ, nhà lưu tro cốt và các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ và khoảng cách giữa các lô mộ, hàng mộ, các mộ phải được xây dựng theo đúng quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình nghĩa trang.

Điều 10. Cải tạo nghĩa trang

1. Nghĩa trang được cải tạo khi còn phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành nghĩa trang và quy hoạch chi tiết xây dựng nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

2. Các nội dung cải tạo nghĩa trang được thực hiện theo khoản 2, Điều 10 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 11. Đóng cửa nghĩa trang

1. Đóng cửa nghĩa trang khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và phù hợp với quy hoạch chuyên ngành nghĩa trang được phê duyệt.

2. Việc đóng cửa nghĩa trang do UBND thành phố hoặc UBND các quận, huyện quyết định theo phân cấp quản lý tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy định này và được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Các nhiệm vụ phải thực hiện khi đóng cửa nghĩa trang đảm bảo phù hợp với khoản 2, Điều 11 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Kinh phí thực hiện đóng cửa nghĩa trang:

a) Đối với nghĩa trang do cấp thành phố, cấp quận, huyện quản lý thì kinh phí đóng cửa nghĩa trang lấy từ ngân sách nhà nước.

b) Đối với nghĩa trang do các tổ chức, cá nhân quản lý thì kinh phí đóng cửa do đơn vị quản lý nghĩa trang đảm nhận.

Điều 12. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Các trường hợp phải di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ được quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Việc di chuyển nghĩa trang do UBND thành phố hoặc UBND các quận, huyện quyết định theo phân cấp quản lý tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy định này và phải được thông báo công khai việc di chuyển nghĩa trang đến nghĩa trang được di chuyển tới.

3. Các công việc phải thực hiện khi di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ:

a) Đối với các phần mộ lẻ không rõ thân nhân, UBND xã, phường tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân trước khi lập kế hoạch di chuyển;

b) Tiến hành công tác di chuyển vào các nghĩa trang được xây dựng và quản lý theo quy hoạch; quá trình di chuyển phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường; thực hiện các chính sách về giải tỏa, bồi thường theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Đơn vị quản lý nghĩa trang được di chuyển tới có trách nhiệm thực hiện, quản lý việc di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trong nghĩa trang mình quản lý theo đúng quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt.

Điều 13. Quản lý, sử dụng đất nghĩa trang

1. Quản lý, sử dụng đất nghĩa trang theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

2. Việc bố trí đất mai táng trong nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải được thực hiện lần lượt theo thứ tự lô, hàng và khu đất trong tổng mặt bằng quy hoạch.

3. Việc đăng ký, chuyển nhượng phần mộ cá nhân, đăng ký trước phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo Điều 14, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Đối với các mộ vô chủ hoặc không còn thân nhân chăm sóc, trường hợp hết thời hạn táng theo quy định, đơn vị quản lý nghĩa trang được phép di chuyển mộ tới vị trí khác trong nghĩa trang hoặc tới các nghĩa trang khác theo quy hoạch.

5. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 10% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội của thành phố. Quỹ đất này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thống nhất quản lý, khai thác.

Điều 14. Các đối tượng được hưởng chính sách xã hội

1. Người vô gia cư không có thân nhân hoặc có thân nhân nhưng không đủ điều kiện lo việc táng; người có nơi cư trú nhưng không có thân nhân lo việc táng, khi chết ở địa phương nào thì UBND xã, phường tại địa phương đó có trách nhiệm lo toàn bộ chi phí táng phù hợp với điều kiện của địa phương.

2. Người nước ngoài sinh sống trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có nguyện vọng được táng tại thành phố Đà Nẵng sau khi chết được xem xét, cho phép táng tại các nghĩa trang trên địa bàn thành phố.

3. Đối với các trường hợp chết do thiên tai, dịch bệnh, Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các quận, huyện có trách nhiệm tham mưu hỗ trợ, tổ chức táng cho người chết, bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường theo quy định của Bộ Y tế.

4. Đối tượng được hỗ trợ hỏa táng theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thành phố Quy định hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 15. Quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng

1. Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Đơn vị quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động hằng năm về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Điều 16. Xác định đơn vị quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và nhà tang lễ

1. Giao Ban Nghĩa trang thành phố quản lý các nghĩa trang do cấp thành phố quản lý, các cơ sở hỏa táng và nhà tang lễ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Các nghĩa trang do UBND các quận, huyện quản lý được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì UBND các quận, huyện giao, hướng dẫn quản lý cho UBND các xã, phường hoặc các tổ chức, cá nhân thực hiện quản lý theo quy định.

3. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, nhà tang lễ được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê đơn vị có năng lực chuyên môn để quản lý.

Điều 17. Quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

1. Việc quản lý chi phí dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Điều 26, Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và Thông tư số 14/2018/TT-BXD. Việc lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 18. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Chủ đầu tư xây dựng công trình nghĩa trang có trách nhiệm lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang trước khi bàn giao cho đơn vị quản lý sử dụng. Nội dung Quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Đối với các nghĩa trang hiện hữu, nếu chưa có Quy chế quản lý nghĩa trang thì đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý, sử dụng nghĩa trang phải tiến hành lập và trình phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang đối với nghĩa trang do mình quản lý theo đúng quy định.

3. Thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang:

a) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt đối với nghĩa trang có quy mô ≥ 10 ha.

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức phê duyệt đối với nghĩa trang có quy mô < 10 ha trên địa bàn do mình quản lý.

b) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được phê duyệt phải gửi báo cáo UBND thành phố, Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện nơi có nghĩa trang được đầu tư xây dựng để thống nhất quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 19. Các hành vi bị cấm trong hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Táng người chết ngoài nghĩa trang đã được xác định vị trí, ranh giới (trừ trường hợp đặc biệt được nêu tại khoản 1, Điều 5 Quy định này).

2. Mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân không thông qua hợp đồng với đơn vị, cá nhân quản lý nghĩa trang.

3. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang.

4. Xây dựng mộ, bia mộ, tường rào, cổng ngõ và các công trình trong nghĩa trang không đúng quy định.

5. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang trái quy định của pháp luật.

6. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trục lợi hoặc gây khó khăn cho người có nhu cầu sử dụng các dịch vụ nghĩa trang.

7. Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

8. Không chấp hành các quy định của cơ quan có thẩm quyền về đóng cửa nghĩa trang, di chuyển nghĩa trang, di chuyển các mộ phần riêng lẻ.

9. Lợi dụng việc xây dựng, cải tạo nghĩa trang để khai thác khoáng sản trái phép. Trường hợp trong quá trình xây dựng, cải tạo nghĩa trang có phát hiện

khoáng sản hoặc tận dụng nguồn đất dư thừa để phục vụ công trình khác phải báo cáo UBND thành phố và cơ quan chức năng để xem xét, giải quyết.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

Điều 20. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp UBND thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với toàn bộ hoạt động quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng và nhà tang lễ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

b) Tổ chức lập, thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt quy hoạch chuyên ngành nghĩa trang thành phố Đà Nẵng trên cơ sở phù hợp với quy hoạch chung và quy định tại Điều 29, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.

c) Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Bộ Xây dựng về tình hình quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố.

d) Tham mưu UBND thành phố phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang do cấp thành phố quản lý.

đ) Thực hiện công tác đặt hàng dịch vụ tang lễ, nghĩa trang đô thị theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của UBND thành phố.

e) Chủ trì xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt theo quy định.

g) Kiểm tra, báo cáo UBND thành phố giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên cơ sở đề nghị của Chủ đầu tư.

h) Tham mưu định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí phục vụ công tác quản lý, duy trì các hoạt động nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

i) Thanh tra, kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang trên địa bàn thành phố.

2. Sở Tài chính

a) Thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo đề nghị của Sở Xây dựng;

b) Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm; căn cứ chủ trương của UBND thành phố và đề nghị của Sở Xây dựng về kinh phí phục vụ công tác quản lý, duy trì các hoạt động nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố phê duyệt dự toán làm cơ sở thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu triển khai hỗ trợ đầu tư, ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư đối với các loại hình đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phù hợp với tình hình phát triển của thành phố và quy định của pháp luật.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai, bảo vệ môi trường đối với các hoạt động nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố;

b) Tham mưu UBND thành phố lập điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy hoạch nghĩa trang được phê duyệt;

c) Chủ trì xây dựng, tham mưu UBND thành phố ban hành giá đất nghĩa trang trên địa bàn thành phố.

d) Tham mưu UBND thành phố khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và vùng cấm, vùng hạn chế khai thác khoáng sản tại những khu vực nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã được đầu tư xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.

đ) Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, thanh tra việc bảo đảm vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng trên địa bàn thành phố.

5. Sở Y tế

Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn cho các đơn vị, địa phương về quy trình, thủ tục hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố theo quy định.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định và tham mưu UBND thành phố về công nghệ hỏa táng của các cơ sở hỏa táng trên địa bàn thành phố.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng: Phối hợp với các tổ chức chính trị, chính

trị xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tăng cường sử dụng hình thức hỏa táng, tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

9. Công an thành phố

Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương đảm bảo an ninh trật tự khi có vụ việc phức tạp xảy ra và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm mồ mả theo quy định của pháp luật tại các nghĩa trang do cấp thành phố quản lý.

Điều 21. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang theo phạm vi phân cấp.

2. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang trên địa bàn thành phố.

4. Phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý do đơn vị quản lý nghĩa trang xây dựng.

5. Phối hợp với đơn vị quản lý nghĩa trang cấp thành phố xử lý các hành vi lấn chiếm, xây dựng mồ mả trong phần diện tích đất giáp ranh nghĩa trang không được quy hoạch để chôn mồ mả.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng tại các khu vực lân cận nghĩa trang thành phố và phối hợp với đơn vị quản lý nghĩa trang cấp thành phố xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm, giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn các mồ mả tại các nghĩa trang trên địa bàn thành phố.

7. Xem xét, chấp thuận đối với các trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo trong phạm vi địa giới hành chính quản lý theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

8. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.

9. Tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 22. Trách nhiệm của UBND các xã, phường

1. Phối hợp với các đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang xây dựng kế hoạch tuần tra, giám sát, kịp thời xử lý những trường hợp gây mất an ninh trật tự, lấn chiếm đất trái phép xây dựng mồ mả và gây khó khăn cho thân nhân có mộ mai táng tại nghĩa trang nằm trên địa bàn.

2. Tăng cường công tác quản lý đất đai và quản lý trật tự xây dựng tại khu vực lân cận nghĩa trang.

3. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về quản lý sử dụng nghĩa trang trên địa bàn theo địa giới hành chính.

5. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

Điều 23. Trách nhiệm của đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. Đơn vị quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

d) Thực hiện giá dịch vụ nghĩa trang do UBND thành phố phê duyệt.

đ) Lập hồ sơ và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 16 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

e) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định.

g) Đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang có trách nhiệm xây dựng nội quy của nghĩa trang.

h) Lập dự toán kinh phí đặt hàng dịch vụ tang lễ, nghĩa trang trong phạm vi quản lý cùng thời điểm lập dự toán ngân sách (bao gồm công tác duy trì vệ sinh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi nghĩa trang,...), gửi Sở Xây dựng thẩm định, tổng hợp các dự toán chung của ngành, gửi Sở Tài chính báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố phê chuẩn.

i) Báo cáo cho đơn vị cấp trên trực tiếp và Sở Xây dựng về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang theo định kỳ hằng năm.

k) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước:

a) Tổ chức lập quy hoạch chi tiết nghĩa trang khi được giao thực hiện;

b) Thực hiện việc xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Phê duyệt và ban hành nội quy, Quy chế quản lý nghĩa trang. Sau khi ban hành phải gửi Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

d) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

đ) Lập phương án xác định giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, gửi Sở Xây dựng kiểm tra, báo cáo UBND thành phố chấp thuận trước khi phê duyệt.

e) Thực hiện nội dung quản lý nghĩa trang, lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang theo điểm đ, khoản 1, Điều 23 Quy định này.

g) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định.

h) Báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Xây dựng) hoặc UBND các quận, huyện theo thẩm quyền quản lý nghĩa trang đã được phân cấp về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang theo định kỳ hằng năm.

i) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo quy định được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.